

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh giảm kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ và bổ sung danh mục, mức vốn các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ tiếp tục còn dư giai đoạn 2014 - 2016 của các dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 06 năm 2019;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội: số 65/2013/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2013 về phát hành bổ sung và phân bổ vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016; số 99/2015/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2015 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2016; số 26/2016/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2016 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 9584/TTr-BKHĐT ngày 24 tháng 12 năm 2019 và văn bản số 997 /BKHĐT-TH ngày 19 tháng 02 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Điều chỉnh giảm 170,333 tỷ đồng (Một trăm bảy mươi tỷ ba trăm ba mươi ba triệu đồng) vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 tiếp tục còn dư và kế hoạch các năm: 2017 kéo dài sang năm 2018, 2018 kéo dài sang năm 2019 và năm 2019 tương ứng của các dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên tại Phụ lục I đính kèm.

2. Điều chỉnh giảm 817,968 tỷ đồng (Tám trăm mười bảy tỷ, chín trăm sáu mươi tám triệu đồng) trong số 1.349 tỷ đồng kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 đã được Thủ tướng Chính phủ giao cho 04 dự án sử dụng vốn dư tại Quyết định số 738/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2017 tại Phụ lục II đính kèm.

Điều 2.

1. Bổ sung 871,968 tỷ đồng (Tám trăm bảy mươi một tỷ chín trăm sáu mươi tám triệu đồng) vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 cho 05 dự án tại Phụ lục II đính kèm. Trong đó:

a) 170,019 tỷ đồng kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 từ nguồn vốn tiếp tục còn dư của các dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

b) 701,949 tỷ đồng trong số 1.602,918 tỷ đồng kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 đã điều chỉnh giảm của các dự án dư vốn tại Điều 1 Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân số vốn bổ sung cho các dự án tại Khoản 1 Điều này đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Điều 3.

1. Bộ Giao thông vận tải:

a) Thông báo cho các đơn vị liên quan danh mục dự án và mức vốn trái phiếu Chính phủ điều chỉnh giảm kế hoạch giai đoạn 2014 - 2016 và kế hoạch các năm 2017, 2018 và 2019 theo quy định tại Điều 1 Quyết định này và danh mục dự án và mức vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 bổ sung theo quy định tại Điều 2 Quyết định này; gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 20 tháng 3 năm 2020.

b) Khẩn trương rà soát quy mô, thiết kế của các dự án bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; điều chỉnh quyết định đầu tư của các dự án điều chỉnh giảm kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này; hoàn thiện thủ tục đầu tư của các dự án được bổ sung vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 tiếp tục còn dư tại Điều 2 Quyết định này theo quy định pháp luật hiện hành và các quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

c) Giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 cho các dự án tại Điều 2 Quyết định này theo quy định pháp luật hiện hành.

d) Tổ chức triển khai, theo dõi tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ tiếp tục còn dư đã được giao cho các dự án.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 tiếp tục còn dư theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 tiếp tục còn dư.

3. Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình giải ngân vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 tiếp tục còn dư sau khi các dự án này được giao vốn theo quy định.



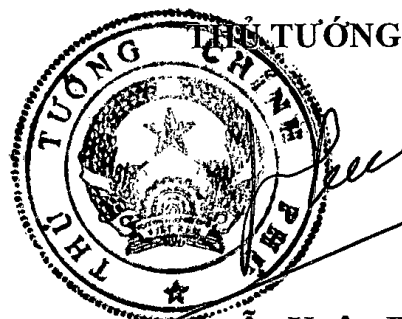
4. Các Bộ: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan thanh tra, kiểm toán về tính chính xác của các thông tin, số liệu cắt giảm và mức vốn phân bổ cho các dự án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Bộ trưởng: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thủ tướng CP, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc VN;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TIĐT, các Vụ: TH, TKBT, CN;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b). 13



Nguyễn Xuân Phúc





Phụ lục I

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM VỐN TPCP GIAI ĐOẠN 2014-2016 VÀ KẾ HOẠCH CÁC NĂM 2017, 2018 KÉO DÀI VÀ 2019 TIẾP TỤC CÒN ĐƯA CÁC DỰ ÁN NÂNG CẤP CẢI TẠO QLI VÀ ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH ĐOẠN QUA TÂY NGUYÊN

369 /QĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư		KH vốn TPCP giai đoạn 2014-2016 đã được giao	Tổng vốn TPCP đã giao KH các năm	Điều chỉnh giảm vốn TPCP tiếp tục còn dư giai đoạn 2014-2016					KH vốn TPCP giai đoạn 2014-2016 sau khi điều chỉnh
			Số Quyết định	TMDT			Tổng số	KH 2017 kéo dài sang năm 2018	KH 2018 kéo dài sang năm 2019	KH 2019	Số vốn TPCP chưa giao KH hằng năm hoặc chênh lệch mức vốn	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG CỘNG			4.094.526	3.667.179	3.231.998	170.333	177	133.114	16.728	20.314	3.496.846
I	Các dự án vốn dư đợt 2 (QĐ 1978/QĐ-TTg ngày 14/10/2016)			2.526.671	2.374.403	2.257.510	115.134	177	97.062	16.728	1.167	2.259.269
1	Dự án tuyến tránh Quốc lộ 1A đoạn qua Đèo Con, tỉnh Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	2121/QĐ-BGTVT ngày 19/7/2017	389.623	390.000	364.200	377				377	389.623
2	Dự án đầu tư xây dựng thêm một đơn nguyên cầu vượt tại nút giao giữa Quốc lộ 1 và đường Nghi Sơn - Bãi Trành, tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	2156/QĐ-BGTVT ngày 25/7/2017	299.957	300.000	299.957	41.084		41.041		43	258.916
3	Dự án xây dựng 02 cầu vượt trên Quốc lộ 1 tại các nút giao với Quốc lộ 1C và nút giao Ngã ba Thành, tỉnh Khánh Hòa	Khánh Hòa	2269/QĐ-BGTVT ngày 31/7/2017	281.836	230.177	230.177	26.964		26.964			203.213
4	Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường nối Quốc lộ 1 đến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi và đường ven biển tỉnh Quảng Nam (thuộc đoạn tuyến Quốc lộ 40B)	Quảng Nam	1674/QĐ-BGTVT ngày 07/8/2018	199.404	200.000	120.000	596				596	199.404
5	Dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp mở rộng Quốc lộ 8 đoạn nối Quốc lộ 1 cũ với Quốc lộ 1 mới, tỉnh Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	1581/QĐ-BGTVT ngày 30/5/2017	119.984	120.000	119.984	16				16	119.984
6	Dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp mở rộng Quốc lộ 15B đoạn từ Ngã ba Đồng Lộc - Quốc lộ 1, tỉnh Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	1573/QĐ-BGTVT ngày 30/5/2017	249.966	250.000	249.966	21.405		5.914	15.457	34	228.595
7	Dự án cầu Đà Rằng, cầu Sông Chùa trên Quốc lộ 1 cũ, tỉnh Phú Yên	Phú Yên	469/QĐ-BGTVT ngày 09/03/2018	396.002	294.226	294.226	23.320	177	23.143			270.906
8	Xây dựng cầu, đường hai đầu cầu Đăk B'la mới và vượt nối với các đường hiện hữu thuộc dự án tuyến tránh thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Kon Tum	2960/QĐ-BGTVT ngày 20/10/2017	249.979	250.000	240.000	21				21	249.979

9	Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn tránh Chư Sê, tỉnh Gia Lai	Gia Lai	2063/QĐ-BGTVT ngày 14/7/2017; 1981/QĐ-BGTVT ngày 10/9/2018	249.920	250.000	249.000	80			80	249.920	
10	Nâng cao độ và mở rộng tuyến tránh thủy điện Plei Krông trên tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn Tân Cảnh - Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Kon Tum	2065/QĐ-BGTVT ngày 14/7/2017	90.000	90.000	90.000	1.271		1.271		88.729	
II	Các dự án vốn dự 3 (QĐ 738/QĐ-TTg ngày 29/5/2017)			1.567.855	1.292.776	974.488	55.199	0	36.052	0	19.147	1.237.577
1	Dự án cầu Đà Rằng, cầu Sông Chùa trên Quốc lộ 1 cũ, tỉnh Phú Yên	Phú Yên	469/QĐ-BGTVT ngày 09/03/2018	396.002	101.776	89.306	36.052		36.052		0	65.724
2	Dự án mở rộng QL1A đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi đoạn Km1051+845 - Km1055+280, tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	408/QĐ-BGTVT ngày 28/02/2018	152.703	170.000	135.200	17.297				17.297	152.703
3	Dự án mở rộng các cầu trên QL1A đoạn qua tỉnh Tiền Giang	Tiền Giang	1316/QĐ-BGTVT ngày 22/6/2018	199.982	200.000	199.982	18				18	199.982
4	Dự án tuyến tránh thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Kon Tum	999/QĐ-BGTVT ngày 15/5/2018	819.168	821.000	550.000	1.832				1.832	819.168



Phụ lục II

DANH MỤC DỰ ÁN BỔ TRỢ VỐN TPCP TIẾP TỤC CÒN DƯ CỦA CÁC DỰ ÁN CẢI TẠO, NÂNG CẤP QUỐC LỘ LA VÀ ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH ĐOẠN QUA TÂY NGUYÊN

(Kèm theo Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục	Điều chỉnh giảm KH vốn TPCP giai đoạn 2014-2016 đã giao tại QĐ số 738/QĐ-TTg ngày 29/5/2017	Bổ sung KH vốn TPCP giai đoạn 2014 -2016
	TỔNG SỐ	817.968	871.968
I	Bổ sung vốn cho các dự án sử dụng vốn dư đợt III đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép tại Quyết định số 738/QĐ-TTg ngày 29/5/2017	817.968	817.968
1	Đầu tư xây dựng cầu Đà Rằng, cầu Sông Chùa trên Quốc lộ 1 cũ, tỉnh Phú Yên		
2	Mở rộng QL1 dài 3,43 km đoạn qua Quảng Ngãi đoạn Km1051+845 - Km1055+280, tỉnh Quảng Ngãi		
3	Tuyến tuyến tránh thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum		
4	Đầu tư mở rộng một số cầu trên QL1 đoạn qua tỉnh Tiền Giang		
II	Bổ sung kinh phí giải phóng mặt bằng phát sinh và khối lượng đã thực hiện		54.000
1	Dự án đầu tư xây dựng tuyến tránh trung tâm thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk		54.000